

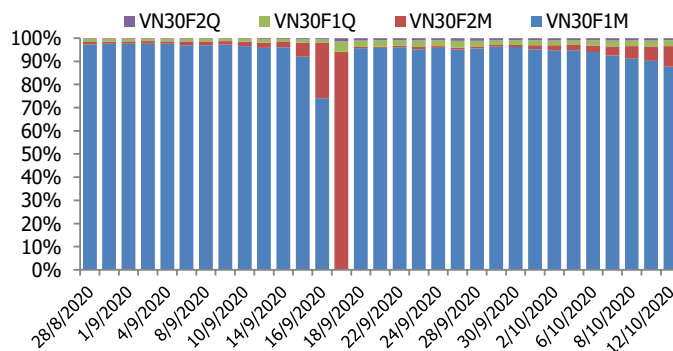
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2010	15/10/2020	3	875.00	30,485
VN30F2011	19/11/2020	38	873.20	3,052
VN30F2103	18/3/2021	157	869.60	889
VN30F2106	17/6/2021	248	864.30	325

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Mặc dù chỉ số cơ sở gần như đi ngang trong phiên giao dịch đầu tuần, nhưng cả 4 HĐTL vẫn ghi nhận mức tăng từ 0,8 đến 4,4 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh hơn so với phiên giao dịch liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2010 đã tăng lên +0,1 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2011 cũng tăng từ -5,73 điểm lên -1,7 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Xu hướng hiện tại rất khó lường, khả năng bứt phá tiếp của VN30-Index để thoát khỏi vùng cản 875 - 880 điểm là tương đối khó khăn vì thị trường đang gặp áp lực chốt lời mạnh ở hầu hết các nhóm ngành và khối ngoại vẫn liên tục bán ròng. Khối lượng tăng lên nhưng giá lại không tăng mạnh, hiện tượng kéo trụ 3 phiên liên tiếp khiến thị trường "xanh vỏ, đỏ lòng". Kháng cự mạnh của VN30 tại 875.33 điểm tương ứng mốc Fibonacci 61,8%. Nhìn chung, xu hướng thị trường hiện tại đang phụ thuộc khá nhiều vào dao động của nhóm ngân hàng và sự lan tỏa của dòng tiền ở một vài trụ.
- Chỉ số VN30F2010 break khỏi vùng tích lũy kéo dài hơn 1 tuần vừa qua. Khi mà xu hướng hồi phục vẫn còn thì chiến lược được ưu tiên hơn trong phiên tới là canh Long trong các nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ quan trọng quanh 871 - 873 điểm. Trong khi đó, chiến lược Short sẽ được kích hoạt nếu giá sụp gãy vùng hỗ trợ quanh 871 điểm, hoặc trong trường hợp giá suy yếu khi kiểm chứng vùng kháng cự quanh 878-880 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Canh mua trong các nhịp chỉ số lùi về kiểm chứng khu vực hỗ trợ quanh 871-873 điểm, với mục tiêu hướng đến là các mức kháng cự 880 đến 885 điểm. Hạn chế giao dịch mua đuổi bởi tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro là không còn hấp dẫn. Trong khi đó, canh Short có thể lướt ngắn hạn trong phiên ở các nhịp giá tiếp cận kháng cự 878-880 điểm.

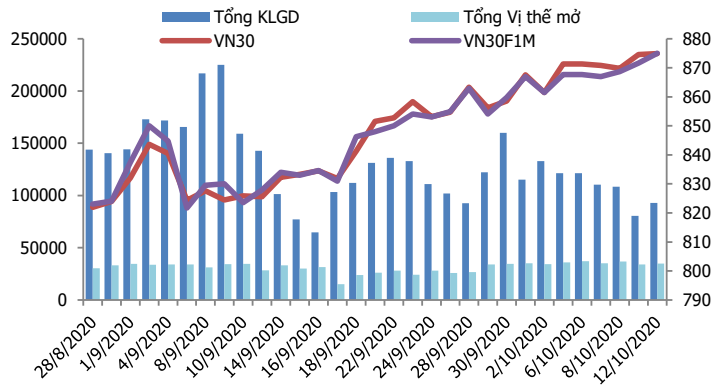
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ vị thế Long và canh chốt lời khi giá tiếp cận vùng kháng cự mạnh 880-885 điểm, stoploss nếu thủng 871 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch hợp lý hơn.

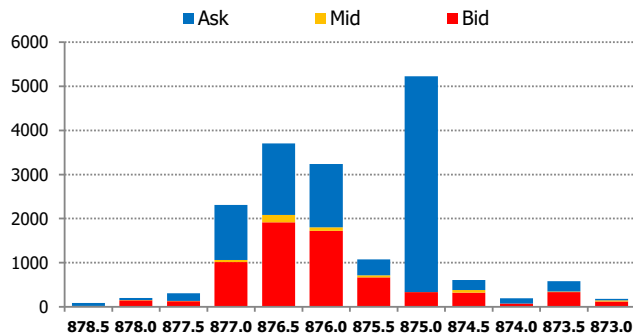
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2010	875.0	0.39	90,602	13.7	30,485	-0.8
VN30F2011	873.2	0.51	2,210	210.4	3,052	44.6
VN30F2103	869.6	0.30	102	137.2	889	0.7
VN30F2106	864.3	0.09	52	-42.2	325	-5.0
Tổng			92,966	15.5	34,751	2.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Mặc dù chỉ số cơ sở gần như đi ngang trong phiên giao dịch đầu tuần, nhưng cả 4 HĐTL vẫn ghi nhận mức tăng từ 0,8 đến 4,4 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh hơn so với phiên giao dịch liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 92.966 hợp đồng, tăng 15,46%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 10 với 90.602 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2010 là 875,32 điểm (cao hơn 0,32 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2011 là 880,22 điểm (+7,02 điểm), VN30F2012 là 897,11 điểm (+27,51 điểm) và VN30F2103 là 910,23 điểm (+45,93 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	871-873	865-868	856-860
Kháng cự	876-879	878-882	880-885

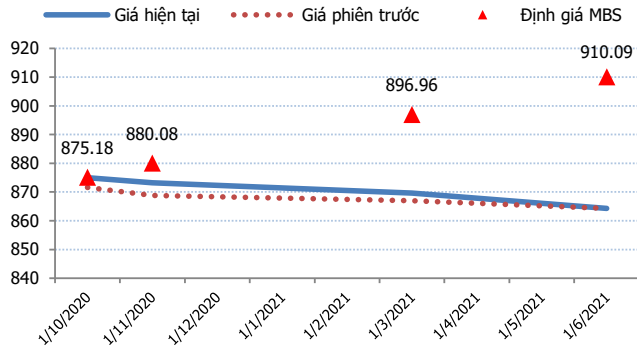
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



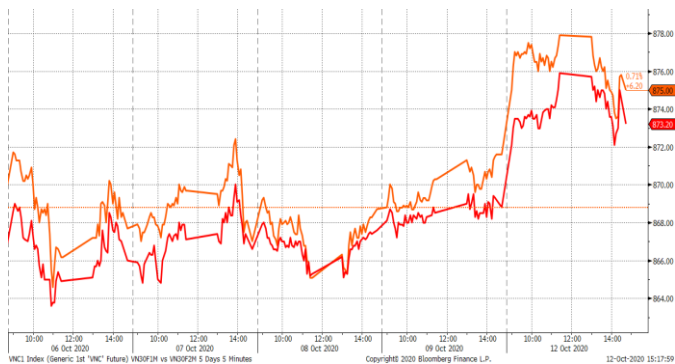
#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.8	-2.80	1	-1.56
VN30F1Q - VN30F1M	-5.4	-4.60	-0.8	-4.92
VN30F1Q - VN30F2M	-3.6	-1.80	-1.8	-3.36
VN30F2Q - VN30F1M	-10.7	-7.30	-3.4	-6.88
VN30F2Q - VN30F2M	-8.9	-4.50	-4.4	-5.32
VN30F2Q - VN30F1Q	-5.3	-2.70	-2.6	-1.96

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



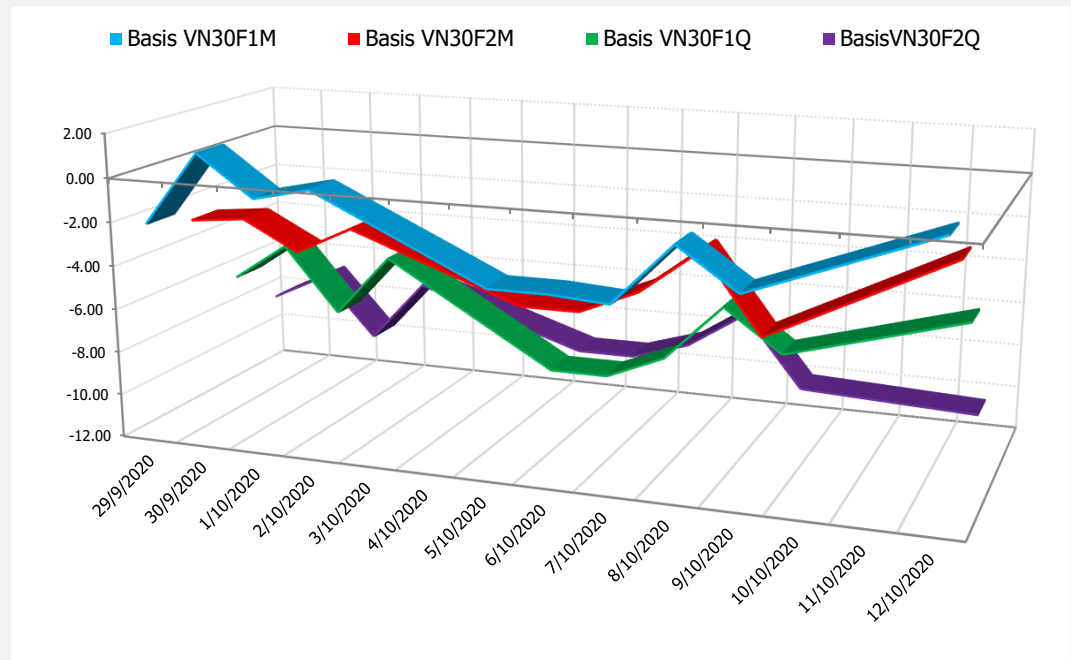
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Mặc dù chỉ số cơ sở gần như đi ngang trong phiên giao dịch đầu tuần, nhưng cả 4 HĐTL vẫn ghi nhận mức tăng từ 0,8 đến 4,4 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh hơn so với phiên giao dịch liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2010 đã tăng lên +0,1 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2011 cũng tăng từ -5,73 điểm lên -1,7 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tiếp tục có xu hướng mở rộng nhẹ vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -10,7 điểm đến -2,2 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2011-VN30F2010) tăng nhẹ lên -2,2 điểm trong khi chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2011) giảm xuống -3,6 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Với mức biến động khiêm tốn như hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch hợp lý hơn.

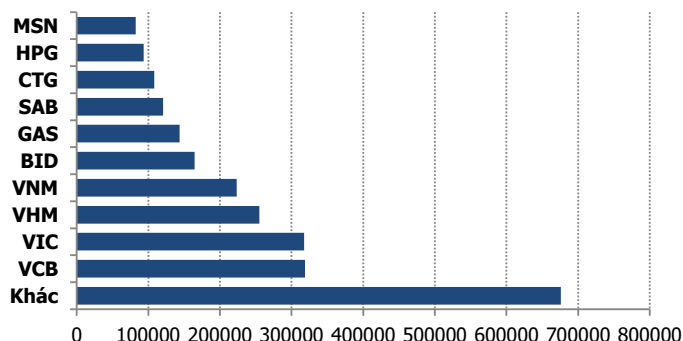
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



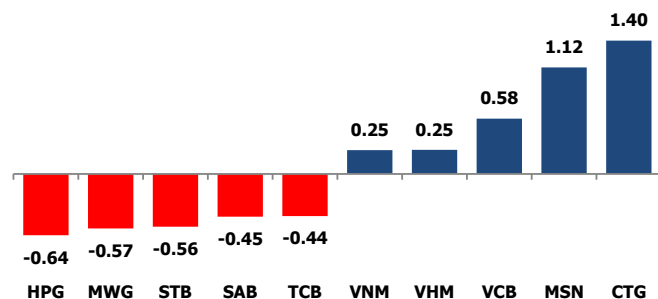
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	925.83	874.9
Thay đổi	1.83	0.37
%Chg	0.20	0.04
YTD	-3.66	-0.47
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,349.16	2,504.06
P/E	15.24	12.13
P/B	2.02	1.97

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút hưng phấn buổi sáng với lực kéo từ nhóm Bluechips, áp lực chốt lời đã mạnh lên đáng kể trong phiên khiến các chỉ số dẫn thu hẹp đà tăng. Nhiều cổ phiếu lớn như HPG, REE, SAB, STB, PLX, VRE, PNJ, MWG...chìm trong sắc đỏ đã tác động tiêu cực tới diễn biến thị trường. Dù vậy, nỗ lực của FPT, GAS, MSN, VIC, VNM, CTG, VCB, BID, VHM đã giúp thị trường giữ được sắc xanh trong phiên hôm nay.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,37 điểm (0,04%) lên 874,90 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 143,89 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.290 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 390 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán tập trung vào các cổ phiếu Bluechips như CTG (191 tỷ đồng), MSN (89 tỷ đồng), VRE (25 tỷ đồng), DIG (21,37 tỷ đồng), VNM (17,72 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	925.83	0.20	15.24	(3.66)
Dow Jones	28,837.52	0.88	24.78	1.05
S&P500	3,534.22	1.64	27.52	9.39
Nikkei 225	23,545.65	(0.06)	38.84	(0.47)
Shanghai	3,358.47	2.64	18.16	10.11
DAX	13,138.41	0.67	40.39	(0.83)
Vàng	1,918.95	(0.20)		26.47
Dầu WTI	39.39	(0.10)		(35.49)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 12/10/2020			
Thứ Ba- 13/10/2020			
Mỹ- CPI lõi	0.40%	0.20%	
Mỹ- Báo cáo hàng tháng OPEC			
Thứ Tư - 14/10/2020			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	0.50M		
Trung Quốc- CPI	2.40%	1.80%	
Thứ Năm- 15/10/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	840K	830K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt tăng điểm khi cổ phiếu công nghệ có diễn biến vượt trội, trong bối cảnh nhà đầu tư tiếp tục theo dõi các cuộc đàm phán về gói kích thích mới. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 250,62 điểm, tương đương 0,88%, lên 28.837,52 điểm. S&P 500 tăng 57,09 điểm, tương đương 1,64%, lên 3.534,22 điểm. Nasdaq tăng 296,32 điểm, tương đương 1,64%, lên 11.876,26 điểm.
- Giá dầu giảm gần 3% khi mỏ dầu lớn nhất Libya được mở lại, cuộc đình công tại Na Uy ảnh hưởng đến sản lượng kết thúc và các nhà sản xuất Mỹ bắt đầu khôi phục sản lượng sau cơn bão Delta. Chốt phiên giao dịch ngày 12/10, dầu thô Brent giảm 1,13 USD tương đương 2,6% xuống 41,72 USD/thùng
- Giá vàng giảm từ mức cao nhất 3 tuần, do kỳ vọng gói cứu trợ virus corona của Mỹ không thỏa đáng làm giảm sức hấp dẫn đối với vàng, vốn được sử dụng làm công cụ chống lạm phát. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,3% xuống 1.923,56 USD/ounce, trong phiên có lúc đạt 1.932,96, cao nhất kể từ ngày 21/9/2020,

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 CTG, MSN và VCB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 giữ vững sắc xanh nhẹ. Trong đó, riêng CTG đóng góp 1,54 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	10.21	107,000	0.28	1.13%	129.413	0.25	23.19	7.42
HPG	Metals & Mining	8.31	28,250	-0.88	2.50%	348.086	-0.64	10.73	1.79
VIC	Real Estate Management & Development	7.79	93,900	0.32	1.62%	30.512	0.22	40.19	3.77
TCB	Banks	7.14	21,200	-0.70	3.07%	304.649	-0.44	6.83	1.11
VPB	Banks	5.91	23,400	0.00	2.80%	83.834	0.00	5.67	1.20
VCB	Banks	5.19	85,900	1.30	2.59%	135.814	0.58	17.48	3.56
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.73	50,900	0.20	1.58%	79.059	0.08	11.89	2.67
MWG	Specialty Retail	4.68	107,500	-1.38	2.63%	101.58	-0.57	12.88	3.41
VHM	Real Estate Management & Development	4.46	77,500	0.65	2.86%	333.219	0.25	11.59	3.73
MBB	Banks	4.32	17,550	0.00	1.72%	84.772	0.00	5.77	1.11
MSN	Food Products	4.27	70,200	3.08	5.56%	399.257	1.12	21.57	3.55
VJC	Airlines	4.07	105,000	0.57	0.77%	51.914	0.20	30.17	3.68
STB	Banks	3.37	13,300	-1.85	3.76%	243.382	-0.56	9.86	0.87
CTG	Banks	3.21	-	5.24	2.78%	493.785	1.40	9.72	1.35
HDB	Banks	3.17	24,350	-0.61	1.65%	33.086	-0.17	7.48	1.47
NVL	Real Estate Management & Development	3.14	62,500	-0.16	2.26%	98.269	-0.04	15.81	2.65
EIB	Banks	2.66	17,200	0.29	1.46%	6.831	0.07	30.36	1.31
SAB	Beverages	1.96	188,100	-2.54	4.09%	45.63	-0.45	29.73	6.54
VRE	Real Estate Management & Development	1.73	27,100	-1.99	3.32%	107.367	-0.31	25.65	2.22
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.65	62,000	-1.90	3.24%	34.699	-0.28	13.39	2.97
KDH	Real Estate Management & Development	1.20	24,100	-0.62	1.25%	16.578	-0.07	12.40	1.76
GAS	Gas Utilities	1.06	75,000	0.94	3.51%	144.793	0.09	14.51	2.74
BID	Banks	0.98	40,950	1.49	3.07%	146.673	0.13	19.20	2.15
REE	Industrial Conglomerates	0.96	41,700	-0.71	2.65%	24.156	-0.06	8.72	1.23
SSI	Capital Markets	0.95	17,850	-0.83	2.54%	87.259	-0.07	10.39	1.10
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.79	49,350	-0.80	1.52%	13.998	-0.06	56.90	2.98
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.72	10,350	-1.90	3.88%	69.18	-0.12	11.09	0.86
TCH	Machinery	0.60	20,900	-1.88	3.11%	87.363	-0.10	9.25	1.52
SBT	Food Products	0.56	16,200	-2.11	4.70%	75.414	-0.11	26.17	1.31
ROS	Construction & Engineering	0.19	2,320	1.31	5.75%	21.286	0.02	#N/A N/A	0.22

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

0

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn